

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số : **165** /2019/ HSST.

Ngày: **25/9/2019**.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa : **Bà Ngô Thị Vân.**

Các hội thẩm nhân dân : **Bà Phùng Thị Mai Lan.**

Ông Lê Minh Mãi.

Thư ký Tòa án: **Bà Nguyễn Thị Vân Anh** – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa : **Ông Trần Quang Hiếu** - Kiểm sát viên.

Ngày **25** tháng **9** năm **2019**, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai thụ lý số **173/2019/TLST-HS** ngày **04/9/2019** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **271/2019/QĐXXST-HS** ngày **12/9/2019**, đối với bị cáo:

1. Lê Hồng V Sinh năm: 1969.

Nơi sinh: Hà Nội.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: 134 Phố H, phường N, quận H, thành phố H.

Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 06/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính : Nam;
Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông : Lê Tú N (c) và bà : Mai Thị N (c);
Tiền sự: 02 tiền sự ; Tiền án: 01 tiền án.

Nhân thân : Tại lý lịch tư pháp và tàng thư can phạm thể hiện :

- Ngày 17/2/1996 :Đi cai nghiện bắt buộc tại trung tâm cai nghiện Cầu Bươu 3 tháng.

- Ngày 19/3/2010 : Đi cai nghiện bắt buộc tại trung tâm cai nghiện 06 thời hạn 24 tháng.

- Bản án số 896/2002/HSST ngày 07/11/2002, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 14/4/2008. (Hết thời hiệu).

Bị cáo bị bắt ngày : 22/5/2019.

Có mặt.

2. Ngô Sơn H

Sinh năm: 1972.

Nơi sinh: Hà Nội.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: 59 phố M, phường B, quận H, thành phố H.

Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính : Nam;
Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông : Ngô Trọng T và bà: Trương Kim T.
Vợ: Nguyễn Thị L (đã ly hôn); Có 02 con: lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2000.

Tiền sự: không ; Tiền án: 02 tiền án.

Nhân thân : - Bản án số 928/2002/HSST ngày 14/11/2002, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 7 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” 7 năm 6 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” . Buộc Ngô Sơn H phải chấp hành hình phạt chung là 14 năm 6 tháng tù. Ra trại ngày 12/9/2012.

- Bản án số 191/2014/HSST ngày 10/9/2014, Tòa án nhân dân quận B xử phạt 34 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 20/11/2016.

Bị cáo bị bắt ngày : 22/5/2019.

Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án :

- **Chị Ngô Thị Hương G** – sinh năm 1995

Đăng ký nhân khẩu thường trú : 59 phố M, phường B, quận H, thành phố H. (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hùng V và Ngô Sơn H đều nghiện ma túy và đang được điều trị uống thuốc Methadol nên khoảng 10 giờ ngày 22/5/2019 H điều khiển xe máy đến nhà V để đón V cùng đi uống thuốc tại Trung tâm quận H. Sau khi uống xong, V rủ Hà góp tiền đi mua ma túy để cùng sử dụng. H đồng ý, nhưng hiện không có tiền và đề nghị V ứng tiền, V đồng ý và đưa cho H 1.500.000đồng. H cầm tiền và điều khiển xe máy chở V đến đầu ngõ 71 Tân Ấp thì dừng xe, H đi bộ một mình vào ngõ Tân Ấp để mua ma túy, còn V ở ngoài trông xe. H đi bộ vào trong ngõ khoảng 30m thì gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 1.500.000đồng được 01 túi nilon hêrôin bên trong được gói bằng giấy lịch. Sau đó, H cầm gói hêrôin bằng tay trái và đi ra, bảo V lên xe đi về để tìm nơi sử dụng. Khi đi đến đoạn đường Y, H đưa cho V túi nilon bên trong có 01 gói giấy lịch chứa hêrôin vừa mua xong. Khi cả hai đi đến khu vực ngã ba Yên Phụ - Cửa Bắc, phường T, quận B, thành phố H là khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận B kiểm tra hành chính đối với Ngô Sơn H đang điều khiển xe máy Wave α biển số 29D2-116.50, chở Lê Hùng V ngồi phía sau do có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra, phát hiện trong lòng bàn tay trái

của V có 01 túi nilon bên trong có 01 gói giấy lịch chứa chất bột màu trắng. V và Hà khai là hêrôin do cả hai cùng mua về để sử dụng cho bản thân.

Ngoài số ma túy bị thu giữ nêu trên, công an còn thu giữ của:

- Lê Hồng V: 01 điện thoại di động Masstel màu tím than và 300.000đồng.

- Ngô Sơn H : 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus màu ghi, 01 xe máy Wave α màu xanh, BKS: 29D2-116.50 và 190.000đồng.

Kết luận giám định số 3244/KLGD-PC54 ngày 29/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội xác định:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 túi giấy lịch là ma túy loại hêrôin, khối lượng: 1,038 gam.

Đối tượng bán ma túy cho Ngô Sơn H , Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được lại lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy Wave α màu xanh, BKS: 29D2-116.50 thu giữ của Ngô Sơn H . Quá trình điều tra xác định là xe do của chị Ngô Thị Hương G con gái bị cáo Hà giao cho bị cáo Hà sử dụng. Nên Cơ quan điều tra đã chuyển toàn bộ vật chứng sang cơ quan thi hành án dân sự để Tòa án xử lý theo thẩm quyền.

Bản cáo trạng số 166/CT-VKS ngày 21/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình truy tố các bị cáo Lê Hồng V, Ngô Sơn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội và khai : Khoảng 13 giờ 50 phút, ngày 22/5/2019, tại khu vực ngã ba Yên Phụ - Cửa Bắc, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Lê Hồng V và Ngô Sơn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, khối lượng 1,038 gam hêrôin, để cùng sử dụng, đã bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Ba Đình bắt quả tang cùng

vật chứng. Hành vi của các bị cáo Lê Hồng V, Ngô Sơn H đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lê Hồng V, Ngô Sơn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249, điều 38, **điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 (đối với bị cáo Hà)** của Bộ luật hình sự.

Đề nghị mức hình phạt đối với từng bị cáo như sau:

- Lê Hồng V **từ 24 đến 30 tháng tù.**

- Ngô Sơn H **từ 30 đến 36 tháng tù.**

Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

- **Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy:** 01 túi nilon bên trong có 01 gói giấy lịch chứa chất bột màu trắng là ma túy loại hêrôin, khối lượng: 1,038 gam.

- Trả lại bị cáo Lê Hồng V 01 điện thoại di động Masstel màu tím than và 300.000đồng.

- Trả lại bị cáo Ngô Sơn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus màu ghi và 190.000đồng.

- Tịch thu xung công quỹ chiếc xe máy nhãn hiệu Weve màu xanh, biển kiểm soát 29D2-116.50 thu giữ của bị cáo Hà.

Tại phiên tòa Lê Hồng V, Ngô Sơn H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] -Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi Lê Hồng V, Ngô Sơn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo là thống nhất với với nhau, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, cùng các tài liệu có trong hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 50 phút, ngày 22/5/2019, tại khu vực ngã ba Yên Phụ - Cửa Bắc, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Ngô Sơn H đang điều khiển xe máy chở Lê Hồng V ngồi sau có hành vi tàng trữ trái phép 01 túi nilon bên trong có 01 gói giấy lịch chứa hêrôin trong lòng bàn tay trái, khối lượng 1,038 gam, mục đích để cùng nhau sử dụng, đã bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận B bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi trên đây của Lê Hồng V, Ngô Sơn H phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, nó hủy hoại sức khỏe của con người, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội, là nguyên nhân làm lây lan và phát triển căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS, làm tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình có người thân mắc nghiện. Vì những tác hại của ma túy nên Đảng và Nhà nước ta cũng như các Quốc gia khác trên thế giới đều kiên quyết bài trừ ra khỏi đời sống xã hội, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với loại tội phạm

này. Bản thân các bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật, song do nghiện ma túy và coi thường pháp luật, nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, mà còn tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy việc đưa các bị cáo ra xét xử là cần thiết và phải có mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò và nhân thân của từng bị cáo: Lê Hồng V có vai trò là người khởi xướng ra việc mua ma túy mục đích để cùng nhau sử dụng, là người ứng tiền ra để mua ma túy và là người cầm giữ ma túy cho tới khi bị phát hiện bắt giữ. Nhân thân bị cáo đã có tiền án, tiền sự được đưa đi cải tạo giáo dục. Mặc dù tiền án, tiền sự của các bị cáo đã hết thời hiệu đương nhiên được xóa án tích song lần này bị cáo phạm tội với vai trò chính nên cũng cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo.

Ngô Sơn H khi được V rủ là tích cực hưởng ứng ngay, mặc dù chưa có tiền để góp đưa cho V nhưng cũng đồng ý cùng đi mua ma túy về sử dụng sau đó sẽ trả lại tiền cho V. Bị cáo là người trực tiếp điều khiển xe máy và trực tiếp giao dịch đi mua ma túy. Sau khi mua xong đã đưa số ma túy vừa mua được cho V cất giữ để cùng nhau đi sử dụng. Nhân thân bị cáo đã có 2 tiền án về tội phạm ma túy được đưa đi cải tạo giáo dục song không sửa đổi. Trong đó bản án năm 2014 đã hết thời hiệu đương nhiên được xóa, còn bản án năm 2002 theo quy định tại điều 73 Bộ luật hình sự thì chưa được xóa án tích là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Do vậy, mức hình phạt đối với bị cáo H phải cao hơn so với bị cáo V.

Cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người tốt và cũng là điều kiện cho các bị cáo đi cai nghiện ma túy.

[5] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, hội đồng xét xử có xét đến tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải, nên **tòa áp dụng điểm s khoản 1 điều 51** Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính lẽ ra các bị cáo còn phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự. Song xét thấy bị cáo không nghề nghiệp, không có thu nhập nên tha miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[7] **Xử lý vật chứng:** - **Tịch thu tiêu hủy:** 01 gói hêrôin, khối lượng: 1,038 gam.

- Cơ quan điều tra thu của Lê Hồng V số tiền 300.000đồng, 01 điện thoại di động Masstel màu tím than đã cũ. Thu của Ngô Sơn H số tiền 190.000đồng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus màu ghi đã cũ. Tại phiên tòa, các bị cáo khai là tài sản của các bị cáo nên áp dụng khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự tịch thu để xung công quỹ Nhà nước.

- Đối với chiếc xe máy Wave α màu xanh, BKS: 29D2-116.50 thu giữ của Ngô Sơn H . Tại phiên tòa chị Ngô Thị Hương G là con gái bị cáo Hà khai chiếc xe máy Wave α màu xanh, BKS: 29D2-116.50 là tài sản của chị mua nhờ bố chị là bị cáo Ngô Sơn H đứng tên và để cho bố chị là bị cáo Hà dùng làm phương tiện để đi lại, chị G không biết việc bị cáo sử dụng xe máy làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội và có đơn xin lại chiếc xe máy trên. Xét thấy, việc chị G cho bị cáo Ngô Sơn H sử dụng xe máy vì bị cáo Hà không có phương tiện đi lại, chị G không biết việc bị cáo Hà sử dụng xe máy làm phương tiện để phạm tội, tại phiên tòa bị cáo Hà cũng thừa nhận chỉ đứng tên hộ chị G chiếc xe máy trên tiền là do chị G bỏ ra mua và chị G không biết bị cáo sử dụng đi mua ma túy nên trả lại cho chị G 01 chiếc xe máy Wave α màu xanh, BKS: 29D2-116.50 là phù hợp với pháp luật.

[8] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Hồng V, Ngô Sơn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào : - Điểm c khoản 1, khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, điều 38, điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Điểm h khoản 1 điều 52, điều 73 Bộ luật hình sự (đối với bị cáo Hà)

Xử phạt : Lê Hồng V 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2019.

Ngô Sơn H 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2019.

- Căn cứ điều 106, 135, khoản 2 điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Căn cứ điểm 6.1.2 mục b Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của quốc Hội. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử lý vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong trong chứa 1,038 gam hêrôin bên ngoài có chữ ký của cán bộ giám định viên và các đối tượng (theo biên bản giao nhận vật chứng số 165 ngày 21/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình).

- Tịch thu xung công Nhà nước: Số tiền 490.000đồng của 2 bị cáo (theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 21/8/2019 tại kho bạc Nhà nước Quận Ba Đình), 01 điện thoại di động Masstel màu tím than đã cũ (của bị cáo V) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus màu ghi đã cũ (của bị cáo H). (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 165 ngày 21/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình).

- Trả lại chị Ngô Thị Hương G 01 chiếc xe máy Wave α màu xanh, BKS: 29D2-116.50. (Hiện đang được thu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng số 165 ngày 21/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình).

- Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

- Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội.
- Viện kiểm sát ND Quận Ba Đình.
- Viện kiểm sát ND TP Hà Nội.
- Chi cục thi hành án Dân sự Quận Ba Đình.
- Trại tạm giam số 1 Hà Nội.
- Ủy ban nhân dân phường N, Quận H, thành phố H.
- Ủy ban nhân dân phường B, Quận H, thành phố H.
- Bị cáo.
- Lưu.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

(Đã ký)

Ngô Thị Vân.